

XXXIII. PHẨM HỦY BẢNG BÁT-NHÃ

Lúc bấy giờ, cụ thợ Xá Lợi Tử bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu đại Bồ-tát đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này có khả năng tin hiểu thì vị ấy đã xả thân ở cõi nào mà sanh vào cõi này?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy phát tâm hướng đến quả vị giác ngộ cao tột đã trải qua bao lâu?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy đã từng thân cận cúng dường bao nhiêu đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa đã trải qua bao lâu?

Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy tin hiểu nghĩa thú của Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm ấy như thế nào?

Phật dạy: Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này có khả năng tin hiểu là vị ấy đã xả thân từ trong pháp hội của vô số, vô lượng, vô biên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới mà sanh vào cõi này.

Này Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy phát tâm hướng đến quả vị giác ngộ cao tột đã trải qua vô số, vô lượng, vô biên trăm ngàn ức vô số kiếp.

Này Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy đã từng thân cận cúng dường vô số, vô lượng, vô biên chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể so lường.

Này Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy từ sơ pháp tâm thường siêng tu tập bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đã trải qua vô số, vô lượng, vô biên trăm ngàn ức vô số kiếp.

Này Xá Lợi Tử! Nếu đại Bồ-tát thấy Bát-nhã-ba-la-mật-đa này, thì liền nghĩ là ta được thấy Phật; nghe Bát-nhã-ba-la-mật-đa này thì liền nghĩ là ta được nghe Phật nói.

Này Xá Lợi Tử! Đại Bồ-tát ấy dùng vô tướng, vô nhị, vô sở đắc làm phương tiện, nên có khả năng tin hiểu nghĩa thú sâu xa của Bát-nhã-ba-la-mật-đa này.

Lúc bấy giờ, cụ thợ Thiện Hiện bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm có ai có thể nghe, có thể thấy chăng?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, thật không có người có thể nghe, có thể thấy. Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế cũng chẳng phải là cái để nghe và chẳng phải là cái để thấy. Vì

sao? Thiện Hiện! Sắc không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; thọ, tưởng, hành, thức không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Nhãn xứ không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý không nghe không thấy, vì các pháp trì độn. Sắc xứ không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Nhãn giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; nhĩ giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sanh ra không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; tỷ giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sanh ra không nghe không thấy vì các pháp trì độn; thiệt giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sanh ra không nghe không thấy vì các pháp trì độn; thân giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sanh ra không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; ý giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Địa giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; thủy, hỏa, phong, không, thức giới không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Vô minh không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Bồ thí Ba-la-mật-đa không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Pháp không nội không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bốn tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không bất khả đắc, pháp không không tánh, pháp

không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Chơn như không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Thánh đế khổ không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; Thánh đế tập, diệt, đạo không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Bốn tịnh lự không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; bốn vô lượng, bốn định vô sắc không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Tám giải thoát không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biên xứ không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Bốn niệm trụ không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Pháp môn giải thoát không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Năm loại mắt không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; sáu phép thần thông không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Mười lực Phật không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Pháp không quên mất không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; tánh luôn luôn xả không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Trí nhất thiết không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; đạo tướng trí nhất thiết tướng trí không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Tất cả pháp môn Đà-la-ni không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; tất cả pháp môn Tam-ma-địa không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Dự-lưu không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Dự-lưu hương, Dự-lưu quả không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; Nhất-lai hương, Nhất-lai quả, Bất-hoàn hương, Bất-hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Độc-giác không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; quả vị Độc-giác không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; hạnh đại Bồ-tát không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không nghe không thấy, vì các pháp trì độn; quả vị giác ngộ cao tột không nghe không thấy, vì các pháp trì độn.

Này Thiện Hiện! Tất cả pháp không nghe không thấy, vì tất cả pháp trì độn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

Bạch Thế Tôn! Các đại Bồ-tát đốn chứa công hạnh bao lâu mới có khả năng tu học Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đối với việc này cần phải phân biệt mà nói.

Này Thiện Hiện! Có đại Bồ-tát từ sơ phát tâm, liền có khả năng tu học Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm; cũng có khả năng tu học tịnh lự Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, bố thí Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy vì có phương tiện thiện xảo, nên chẳng hủy báng các pháp. Đối với tất cả pháp chẳng tăng chẳng giảm, đại Bồ-tát ấy thường chẳng xa lìa hạnh tương ưng bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng thường chẳng xa lìa chư Phật Thế Tôn và các chúng đại Bồ-tát. Đại Bồ-tát ấy từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, muốn đem ngọc báu, lễ vật tuyệt diệu cung kính cúng dường, tôn trọng khen ngợi chư Phật Thế Tôn và các đại Bồ-tát v.v... thành tựu như ý; cũng có khả năng ở chỗ các đức Như Lai kia trông các căn lành. Đại Bồ-tát ấy, tùy theo chỗ thọ thân chẳng vào bào thai mẹ để sanh ra. Đại Bồ-tát ấy tâm thường chẳng lẫn lộn với phiền não, cũng chẳng từng khởi tâm Nhị thừa. Đại Bồ-tát ấy thường chẳng xa lìa thân thông thù thắng, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát có khả năng tu học đúng đắn Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm.

Này Thiện Hiện! Có các thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ở Bồ-tát thừa tuy đã từng thấy nhiều đức Phật, hoặc nhiều trăm đức Phật, hoặc nhiều ngàn đức Phật, hoặc nhiều trăm ngàn đức Phật, hoặc nhiều ức đức Phật, hoặc nhiều trăm ức đức Phật, hoặc nhiều ngàn ức đức Phật, hoặc nhiều trăm ngàn ức đức Phật, hoặc nhiều trăm ngàn ức vô số đức Phật, ở chỗ các đức Phật cũng tu tập nhiều về bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã, nhưng vì lấy hữu sở đắc làm phương tiện nên chẳng có khả năng tu học Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm; cũng chẳng có khả năng tu học tịnh lự Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, an nhẫn Ba-la-mật-đa, tịnh giới Ba-la-mật-đa, bố thí Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, rời chúng đi ra.

Này Thiện Hiện! Thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy chẳng kính Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này, cũng chẳng kính Phật, đã bỏ Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này, cũng rời xa các đức Phật, khiến trong chúng này cũng có hạng như thế, nghe ta nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này, tâm chẳng vui thích, rời chúng đi ra. Vì sao? Vì thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy đời trước nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm đã từng bỏ đi; đời này nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, do tập khí đời trước nên cũng bỏ đi; thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy, đối với việc nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm này, thân, ngữ và tâm đều chẳng hòa hợp; do việc làm này, tăng trưởng ngu si, ác tuệ, tội nghiệp; do việc làm tăng trưởng ngu si, ác tuệ, tội nghiệp ấy, nên nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như thế, liền hủy báng, làm chướng ngại, vứt bỏ. Người ấy đã hủy báng, làm chướng ngại, vứt bỏ Bát-nhã-ba-la-mật-đa như thế, tức là đã hủy báng, làm chướng ngại vứt bỏ trí nhất thiết tướng của chư Phật trong quá khứ, vị lai và hiện tại. Người ấy do hủy báng, làm chướng ngại, vứt bỏ trí nhất thiết tướng của chư Phật trong quá khứ, vị lai, hiện tại nên liền tạo tác, làm tăng trưởng, luôn chiêu cảm nghiệp thiếu chánh pháp. Người ấy do tạo tác, làm tăng trưởng và luôn chiêu cảm nghiệp thiếu chánh pháp, nên bị đọa vào đại địa ngục trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều ức năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức vô số

năm, ở trong đại địa ngục chịu các khổ lớn độc hại kịch liệt; vì người ấy bị trọng tội nên ở thế giới này, từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi, đến nay, vẫn còn phải chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; hoặc ở thế giới này khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp khởi, nghiệp thiếu chánh pháp còn chưa hết vậy, sau khi chết rồi chuyển sanh vào thế giới phương khác, cùng với đồng loại này ở trong đại địa ngục trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều ức năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức năm, hoặc nhiều ngàn ức vô số năm, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; vì người ấy bị trọng tội nên ở thế giới này, từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác, cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; hoặc ở thế giới khác khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp khởi, nghiệp thiếu chánh pháp của người ấy còn chưa hết, khi chết chuyển sanh vào thế giới phương khác, cùng với đồng loại này ở trong đại địa ngục trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều ức năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức vô số năm, ở trong các đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; vì người ấy bị trọng tội nên ở thế giới khác từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác cho đến hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu các đại khổ độc hại kịch liệt. Lần lượt như thế, trải qua các thế giới khác ở phương Đông, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua các thế giới khác ở phương Nam, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua các thế giới khác ở phương Tây, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua các thế giới khác ở phương Bắc, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua các thế giới khác ở hướng Đông bắc, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua khắp các thế giới khác ở hướng Đông nam, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua các thế giới khác ở hướng Tây nam, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua khắp các thế giới khác ở hướng Tây bắc, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua khắp các thế giới khác ở phương dưới, ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; lần lượt như thế trải qua các thế giới khác ở phương trên,

ở trong đại địa ngục chịu các đại khổ độc hại kịch liệt. Hoặc các thế giới khác trong mười phương kia, khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp khởi, vì nghiệp thiếu chánh pháp của kẻ ấy chưa hết, nên sau khi chết sanh vào trong đại địa ngục ở thế gian này, từ đại địa ngục này đến đại địa ngục khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu các đại khổ độc hại kịch liệt; hoặc ở thế giới này khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp khởi, vì nghiệp thiếu chánh pháp của kẻ ấy còn chưa hết, nên sau khi chết lại sanh vào thế giới khác nữa, trải qua khắp các đại địa ngục trong mười phương, chịu các đại khổ độc hại kịch liệt. Cứ luân hồi như vậy trải qua vô số kiếp, nghiệp của tội thiếu chánh pháp của người kia giảm dần, từ địa ngục thoát ra, đọa vào bàng sanh, trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều ức năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức vô số năm thọ thân bàng sanh, chịu đủ các khổ tàn hại bức bách, vì tội chưa hết, nên ở thế gian này, từ nơi hiểm ác này đến nơi hiểm ác khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi cho đến nay, chịu đủ các khổ tàn hại bức bách. Hoặc ở thế giới này khi tam tai hết, nghiệp lực thiếu chánh pháp của kẻ ấy còn sót lại chưa hết, nên sau khi chết chuyển sanh thế giới phương khác, cùng với đồng loại trong loài bàng sanh này, trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn ức vô số năm, thọ thân bàng sanh chịu đủ các khổ tàn hại bức bách; vì tội chưa hết, nên ở thế giới khác từ nơi hiểm ác này đến nơi hiểm ác khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ tàn hại bức bách; hoặc ở thế giới khác khi tam tai hết, nghiệp lực thiếu chánh pháp của kẻ ấy còn sót lại chưa hết, cho nên sau khi chết chuyển sanh vào thế giới phương khác, cùng với đồng loại trong loài bàng sanh này trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn trăm ức vô số năm thọ thân bàng sanh, chịu đủ các khổ tàn hại bức bách; vì tội chưa hết nên ở thế giới khác, từ nơi hiểm ác này đến nơi hiểm ác khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ tàn hại bức bách. Lần lượt như vậy, trải khắp các thế giới khác trong mười phương thọ thân bàng sanh, chịu đủ các khổ tàn hại bức bách; hoặc ở thế giới khác trong mười phương kia, khi tam tai hoại, nghiệp lực thiếu chánh pháp của người kia chưa hết, sau khi chết sanh lại vào trong loài bàng sanh ở thế giới này, từ nơi hiểm ác này đến nơi hiểm ác khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ tàn hại bức bách; hoặc ở thế giới

này khi tam tai hoại, nghiệp lực thiếu chánh pháp của người kia chưa hết, sau khi chết lại sanh vào thế giới khác nữa, trải qua khắp loài bàng sanh trong mười phương, chịu đủ các khổ. Xoay vần như vậy trải qua vô số kiếp, nghiệp lực của tội thiếu chánh pháp của người kia mỏng dần thoát khỏi loài bàng sanh, đọa vào loài quý, trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, hoặc nhiều ngàn năm, hoặc nhiều trăm ngàn năm, hoặc nhiều ức năm, hoặc nhiều trăm ức năm, hoặc nhiều ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức năm, hoặc nhiều trăm ngàn ức vô số năm, ở trong loài ngạ quỷ, chịu đủ các khổ gầy ốm, đói khát; vì tội chưa hết nên ở thế giới này, từ chốn ngạ quỷ này đến chốn ngạ quỷ khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay chịu đủ các khổ gầy ốm đói khát; hoặc ở thế giới khác khi tam tai hoại, nghiệp lực thiếu chánh pháp của kẻ ấy còn sót lại chưa hết, nên sau khi chết chuyển sanh thế giới phương khác, cùng với đồng loại trong loài ngạ quỷ này trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm, cho đến nhiều trăm ngàn ức vô số năm, ở trong loài ngạ quỷ chịu đủ các khổ gầy ốm đói khát; vì tội chưa hết nên ở thế giới này, từ chốn ngạ quỷ này đến chốn ngạ quỷ khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ gầy ốm đói khát; hoặc ở thế giới này khi tam tai hoại, nghiệp lực thiếu chánh pháp của kẻ ấy còn sót lại chưa hết, nên sau khi chết chuyển sanh thế giới phương khác, cùng với đồng loại trong loài ngạ quỷ này trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn ức vô số năm, ở trong loài ngạ quỷ, chịu đủ các khổ gầy ốm, đói khát; vì tội chưa hết nên ở thế giới khác, từ chốn ngạ quỷ này đến chốn ngạ quỷ khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ gầy ốm, đói khát; hoặc ở thế giới khác khi tam tai hoại, nghiệp lực thiếu chánh pháp của người ấy còn sót lại chưa hết, nên sau khi chết chuyển sanh vào thế giới phương khác, cùng với đồng loại trong loài ngạ quỷ này, trải qua nhiều năm, hoặc nhiều trăm năm cho đến nhiều trăm ngàn ức vô số năm, ở trong loài ngạ quỷ, chịu đủ các khổ gầy ốm, đói khát; vì tội chưa hết nên ở thế giới khác, từ chốn ngạ quỷ này đến chốn ngạ quỷ khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ gầy ốm, đói khát. Lần lượt như thế, trải qua khắp các thế giới khác trong mười phương, ở trong loài ngạ quỷ, chịu đủ các khổ gầy ốm, đói khát; hoặc ở các thế giới khác trong mười phương kia, khi tam tai hoại, nghiệp lực thiếu chánh pháp của người ấy còn sót lại chưa hết, sau khi chết lại sanh vào trong loài ngạ quỷ ở thế gian này, từ chốn ngạ quỷ này đến chốn ngạ

quỷ khác, cho đến khi hỏa kiếp, thủy kiếp, phong kiếp chưa khởi đến nay, chịu đủ các khổ gầy ốm, đói khát; hoặc ở thế giới này khi tam tai hoại, nghiệp lực thiếu chánh pháp của người kia còn sót lại chưa hết, sau khi chết lại sanh vào thế giới khác, trải khắp loài nạ quỷ trong mười phương, chịu đủ các khổ. Xoay vần như vậy, trải qua vô số kiếp, nghiệp thiếu chánh pháp còn sót lại của người kia sắp hết, tuy được làm người nhưng ở nơi hạ tiện, đó là sanh vào nhà người mù bẩm sinh, hoặc nhà Chiên-đà-la, hoặc nhà khiêng thầy người, hoặc nhà làm nem chả, hoặc nhà đánh cá, đi săn, hoặc nhà lao công, hoặc nhà làm trò vui, hoặc nhà tà kiến, hoặc nhà giữ các ác luật nghi tạp nhạp; hoặc thọ thân người không có mắt, không có tai, không có mũi, không có lưỡi, không có đầu, không có chân, ung thư, ghẻ lở, phong cuồng, điên khùng, vai gù, lưng cong, lùn xấu, tay co, chân khoèo, các căn khiếm khuyết, bản cùng khốn khổ, bướng bỉnh không biết gì; phạm làm việc gì đều bị người khinh chê; hoặc tại chỗ sanh ra, hoặc chẳng nghe danh hiệu Phật, danh hiệu Pháp, danh hiệu Tăng, danh hiệu Bồ-tát, danh hiệu Độc-giác; hoặc sanh vào thế giới tối tăm, thường không có ngày đêm, chẳng thấy ánh sáng; vì nghiệp thiếu chánh pháp của người kia đã tạo tác, tăng trưởng quá thâm trọng, nên chịu đầy đủ các khổ quả như thế, chẳng được an vui.

Lúc bấy giờ, Xá Lợi Tử bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nghiệp thiếu chánh pháp mà người kia đã tạo tác, tăng trưởng và chiêu cảm cùng với nghiệp ngũ vô gián có thể nói là tương tự chăng?

Phật dạy: Này Xá Lợi Tử! Nghiệp thiếu chánh pháp của người kia rất là thô trọng, chẳng thể đem so sánh với nghiệp ngũ vô gián; đó là người kia nghe nói Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, chẳng tin, phi báng, chê bai, nói là pháp ấy chẳng phải do chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác diễn thuyết, chẳng phải pháp, chẳng phải luật, chẳng phải lời giáo huấn của đại sư. Chúng ta đối với pháp ấy chẳng nên tu học. Người hủy báng chánh pháp ấy, tự hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa, cũng dạy vô lượng hữu tình hủy báng, tự làm hại mình, cũng khiến người khác tự hại; tự uống thuốc độc, cũng khiến người khác uống; tự làm mất quả an vui giải thoát sanh thiên, cũng khiến người khác làm mất; tự gieo thân mình vào lửa địa ngục, cũng khiến người khác gieo mình vào lửa địa ngục; tự chẳng tin hiểu Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, cũng dạy người khác khiến chẳng tin hiểu Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm; tự hãm thân mình chìm trong biển khổ, cũng hãm người khác chìm trong biển khổ.

Này Xá Lợi Tử! Ta đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm ấy, còn chẳng khiến người hủy báng chánh pháp kia nghe được danh tự, huống là vì họ mà nói

Này Xá Lợi Tử! Đối với người hủy báng chánh pháp kia, Ta còn chẳng cho các thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... trụ Bồ-tát thừa, nghe tên của họ, huống là cho mắt thấy và cho ở chung. Vì sao? Xá Lợi Tử! Vì các người hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, nên biết họ là những kẻ phá hoại chánh pháp, đọa vào loài đen tối như loài ốc trâu, tự làm ô uế và làm ô uế kẻ khác, như đồng rác thối. Nếu có người tin dùng lời nói của kẻ phá hoại chánh pháp, cũng phải chịu các đại khổ như đã nói ở trước.

Này Xá Lợi Tử! Các người phá hoại Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, nên biết hạng người ấy là địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Vì vậy nên, người trí chẳng nên hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm.

Khi ấy, Xá Lợi Tử lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì duyên có gì mà chỉ nói kẻ phá hoại chánh pháp ấy đọa vào đại địa ngục, bàng sanh, quỷ thú, chịu khổ lâu dài, mà chẳng nói đến thân hình tương mạo của họ?

Phật dạy: Này Xá Lợi Tử! Thôi thôi! Chẳng nên nói hình dáng và đường ác mà kẻ phá hoại chánh pháp phải chịu trong tương lai. Vì sao? Vì nếu Ta nói đầy đủ hình dáng và đường ác mà kẻ phá hoại chánh pháp phải chịu trong tương lai, thì kẻ ấy nghe rồi kinh sợ sẽ bị thổ huyết, đến nỗi phải chết, hoặc gần chết tâm mịt mù lo lắng như trúng tên độc, thân khô héo dần, như mầm bị cắt. Sợ người kia nghe nói hủy báng chánh pháp phải chịu thân rất khổ đau, xấu xí mà như thế, tự chuốc lấy sự kinh hoàng, làm mất thân mạng, ta thương xót họ, nên chẳng nói cho người nghe về thân hình dung mạo của kẻ phá hoại chánh pháp.

Xá Lợi Tử bạch: Cúi xin Thế Tôn nói hình dáng và đường ác mà kẻ phá hoại chánh pháp phải chịu trong tương lai, để răn dạy đời sau biết phá hoại chánh pháp sẽ bị đại khổ báo, để họ chẳng tạo tội ấy.

Phật dạy: Này Xá Lợi Tử! Những điều Ta đã nói ở trước đủ làm lời khuyên rõ ràng, nghĩa là các thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... ở đời vị lai nghe những điều Ta đã nói về nghiệp phá hoại chánh pháp, kẻ tạo tác, làm tăng trưởng đến cùng thì đọa vào đại địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, chịu khổ lâu dài, đủ tự cẩn thận giữ gìn, chẳng hủy hoại chánh pháp.

Khi ấy, Xá Lợi Tử liền bạch Phật: Dạ, bạch Thế Tôn! Dạ, bạch Thiện Thệ! Các thiện nam tử, thiện nữ npon v.v... ở vị lai có lòng tin thanh tịnh, nghe Phật trước đã nói nghiệp phá hoại chánh pháp, chiêu cảm

khổ lâu dài, dù làm lời răn dạy rõ ràng, thì thà bỏ thân mạng quyết chẳng hủy báng chánh pháp, ta khỏi phải chịu khổ ấy, trong đời vị lai.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu có người nghe rõ việc mà thiện nam tử, thiện nữ nơn v.v... đã nghe Phật nói về kẻ hủy báng chánh pháp, ở đời vị lai sẽ chịu đại khổ lâu dài, nên khéo giữ gìn nghiệp thân, ngữ, ý, đối với chánh pháp chớ phi báng, hủy hoại mà bị đọa vào ba đường ác chịu khổ lâu dài; ở trong thời gian lâu xa, chẳng thấy chư Phật, chẳng nghe Chánh pháp, chẳng gặp chúng Tăng, chẳng được sanh vào quốc độ có Phật; tuy sanh vào loài người nhưng bản cùng hạ tiện, xấu xí ngu dại, thân thể chẳng đủ, những điều nói ra, chẳng ai tin theo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch: Bạch Thế Tôn! Sự tạo tác, tăng trưởng, chiêu cảm nghiệp thiếu chánh pháp đâu chẳng do tập ác ngữ nghiệp?

Phật dạy: Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Vì thật do thói quen mờ mịt của nghiệp ác ngữ, nên tạo tác, tăng trưởng chiêu cảm nghiệp thiếu chánh pháp. Trong chánh pháp Luật tạng Ta, sẽ có những người xuất gia ngu si, tuy họ tôn xưng Ta là Đại sư nhưng đối với Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm mà ta đã nói thì phi báng, hủy hoại

Này Thiện Hiện! Nên biết, nếu có người hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm, tức là hủy báng quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật. Nếu có người hủy báng quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật tức là hủy báng trí nhất thiết tướng của chư Phật trong quá khứ, vị lai, hiện tại. Nếu có người hủy báng trí nhất thiết tướng tức là hủy báng Phật. Nếu hủy báng Phật tức là hủy báng Pháp. Nếu hủy báng Pháp tức là hủy báng Tăng. Nếu hủy báng Tăng thì sẽ hủy báng chánh kiến thế gian. Nếu hủy báng chánh kiến thế gian thì sẽ hủy báng bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng sẽ hủy báng pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng sẽ hủy báng chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, bất biết dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, phát định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; cũng sẽ hủy báng Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; cũng sẽ hủy báng bốn tịnh

lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng sẽ hủy báng tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; cũng sẽ hủy báng bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; cũng sẽ hủy báng pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; cũng sẽ hủy báng năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng sẽ hủy báng mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng sẽ hủy báng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng sẽ hủy báng trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng sẽ hủy báng tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Kẻ ấy do hủy báng các công đức nên phải nhận chịu vô số, vô lượng, vô biên tội lỗi. Do người ấy nhận chịu vô số, vô lượng, vô biên tội lỗi, nên phải nhận chịu các đại địa ngục, bàng sanh, quỷ giới và vô số, vô lượng, vô biên thống khổ trong loài người.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Các người ngu si có bao nhiêu nhân duyên mà hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như vậy?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Do bốn nhân duyên: Một là bị các tà ma mê hoặc, khiến kẻ ngu si hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như vậy; hai là đối với pháp thậm thâm chẳng tin hiểu, khiến người ngu si hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như vậy; ba là chẳng siêng năng tinh tấn, bám chặt ngũ uẩn, bị các ác tri thức chi phối, khiến người ngu si hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như vậy; bốn là ôm nhiều sân hận, ưa làm việc ác, hay ưa tự cao, khinh chê người khác, khiến người ngu si hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như vậy.

Này Thiện Hiện! Do đầy đủ bốn nhân duyên như thế, nên những người ngu si hủy báng Bát-nhã-ba-la-mật-đa thậm thâm như vậy.